

GIÁ BÁN

PHÁP	NGUỒN QUỐC
1.50	6.00
2.50	3.50
1.50	2.00

Mua bán phải trả tiền trước
Tư và mandat gửi cho
M. TRẦN DÌNH PHIÊN - Ai
đang, quảng cáo, việc riêng
và thương nghị trước.

Chủ biên kiêm Chủ bút
HUYNH - THUC - KHANG
Quản lý
TRẦN-DÌNH-PHIÊN

TIENG-DÂN

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất-bản hai lần: thứ tư và thứ bảy

BÀO-QUÂN
Đường Đông-Ba - Huế
Giấy phép số 62
Giấy phép: TIENG-DÂN - Huế

Cải-cách là cái cơ
quan tán hóa, cốt
cho hợp với thời
thế và dân nguyện.

MỘT Ý-KIỆN ĐỐI VỚI CUỘC CẢI-CÁCH

Hai tiếng cải-cách ở xứ ta trên vài ba mươi năm nay nghe cũng đã thường; mà xét trên công - cuộc đã qua thì chính-trị, giáo-dục, dụng-nhân, lý-tài... cho đến phong - tục trong dân gian, về mặt hình-thức (chưa nói cái nội-bề trong thể nào) không phải không có đổi mới. « Cải mới là cái tốt » (tout nouveau, tout beau), đáng lẽ trên đường tiến-bộ bước tới đã dài mà cuộc tri-an được bền vững mới phải. Thế mà trong khoảng mấy mươi năm đây, trong vùng không-khí yên lặng, thanh-thoảng này ra những luống đồng tồ bắt thường; như là trong một năm nay, mấy cuộc biến động Bắc-kỳ ảnh-hưởng to tát làm cho rung-động cả toàn xứ. Vì thế mà ngoài sự đàn-áp trừng-trị, chính-phủ Pháp lại đề khởi đến câu chuyện cải-cách, mà cái vấn đề cũ kia trở nên mới mẻ; các báo Tây Nam, các không ngày nào không nói về vấn đề ấy. Mới đây, quan toàn-quyền Pasquier từ - chức một ban Điều-tra ủy-viên-hội; hội-viên họp lại để « bày tỏ ý kiến » về vấn đề cải-cách.

Đứng về phương-diện chính-phủ mà nói đến cải cách, thì ai cũng biết là đề duy-tri cuộc tri-an trong xứ; mà nói đến cuộc tri-an trong xứ, vào khoảng tình thế ngày nay, thì tất nhiên gồm hai phương diện: một là đối nội, hai là đối ngoại. Gần đây, về mặt đối ngoại, chính phủ lo việc quốc-phòng binh-bị, quốc-tế bang-giao, như định điều - ước với Trung - hoa, ký hiệp-ước với Xiêm-la, phân-kháng hành-động của Nga Xô-viết... còn đối-nội, thì đúng hình-luật trừng-trị, binh-lực đàn-áp, canh-phòng dò-thăm, gần như một sợi tơ cũng không lọt; thế mà tư-tưởng quá-kích bề ngoài cũng tràn vào được là vì có gì?

Người ta thường nói: « tư-tưởng không có xứ sở », mà thật thế. Tư-tưởng là một thứ thuộc về phần hồn, không cánh mà bay đâu cũng đến; trong đời có một cái tư-tưởng gì mới lạ thì không bao lâu mà truyền khắp cả trên hoàn-cầu, và như là các xứ quốc-thị mơ màng, thì cái tư-tưởng ấy tràn vào lại càng mau chóng. Nghiễm như cái thuyết Công-sân Xô-viết truyền sang Âu-Mỹ có đến gần trăm năm truyền sang Trung-hoa thì trong khoảng thì giờ ngắn ngủi mà có vẻ ảnh-hưởng

khắp nơi; không phải tại nhân dân Trung-hoa, khổ về các cuộc nội-tranh, con đường tư-tưởng của công-chúng không như định xu về đường nào mà thế lực bọn quá kích mới thân-trương ra được hay sao? Vậy muốn ngăn tư tưởng quá khích ấy cho khỏi tràn vào, cần như trong nước phải mở một con đường chân chính về mặt tư tưởng.

Có kẻ nói rằng: « Có học - thuật mà sau mới có tư tưởng. » « Ở Lu-Thoa Mạnh-Đức mà sau « nước Pháp mới có tư tưởng « dân-chủ; có Tương - sơn, Cát « Điền-Tùng-Âm mà sau nước « Nhật mới có tư tưởng duy- « tân. Cái cách tư tưởng là do « những nhà hiền - triết văn- « hóa để xương ra, dẫn-dẫn « thành ra phong-khí mà công- « chúng mới xu hướng theo, « chứ không phải phản việc

thế cũng có một lẽ. Song ở đâu kia, chữ hiện ở xứ ta ngày nay, quyền giáo - dục toàn ở trong tay chánh-phủ; hán học bỏ rồi mà Tây học thì các trường không đủ dung; một phần đại đa số trong dân-gian, đánh ôm một cái não dốt trống không, không có chút gì mà tư dưỡng, trách nào tư tưởng bề ngoài không tràn vào được. Ngày xưa học Hán học, xu về đường khoa - cử, văn là hủ lậu, song trong khi đi học giảng những thuyết trung-tin liêm sỉ...; cái mũi nghĩa lý vẫn đủ nuôi cái não dốt khát cho mỗi người. (Không phải nói học cũ trước là toàn hay, cốt nói tư tưởng phải có một con đường xu - hướng thì những thuyết bề ngoài mới ít có cơ-hội mà lọt vào được), mà ngày nay thì thế nào.

Nói rộng ra, công việc cải-cách lại phải làm cho cao-chi bề trong không lọt ra ngoài. Vấn đề này, đối với sinh - kế của nhân dân, quan - trọng là đường nào, chắc ai cũng rõ mà chính-phủ cũng chân hiểu, đã từng có kẻ lưu - tâm đến, song chỉ xem chỗ to lớn mà không xét đến tình hình trong dân-gian. Mỏ vàng, rừng lớn, đồn điền cao-su, người nước đã không đủ sức kinh-lý mà đành để lợi quyền lọt ra bề ngoài; đến như những việc thương-mại thường-thường phần nhiều cũng về tay người Chệt người Chà quân - lãnh. Lẽ mới chầy hoá thì nước biển cũng có ngày cạn, tài nguyên trong nước, người trong

VẬN-VĂN

Góa sớm
X.
Những trách Hoàng thiên độc lăm a!
Sinh hoa nở để tử cho hoa.
Hồng tan trách phận khi trăng sớm,
Nhận lẽ thương thân lúc ác tà.
Cải đoạn tơ tình sao ngắn ngủi,
Con đường xuân sắc để phôi pha.
Ba sinh duyên nợ coi mà ngắn,
Ngắm bóng ghê thay cái tuổi già.
Tú-Tân

LẠI SÁCH CẨM
Nghị định quan Khâm-sứ ngày 22 Aout 1930 cấm không được dùng từ và từ hành trong địa hạt xứ Trung kỳ quyền sách nhân đề là **VĂN QUỐC-NGŨ** của ông Phan đình Long soạn, ông Lâm tân Hương ở Vinh Quới xuất bản.

Bà con ta nên cẩn thận kéo bị lụy, mà những kẻ thừa hành cũng nên nước đứng lên mà cự lại.

nước không mở mang được mà mỗi ngày ngấm ngấm lọt ra bề ngoài thì trách nào dân không nghèo khổ mà nghe cần chạy quấy.

Vậy về mặt sinh kế, người bản xứ cần phải có quyền hạn được rộng rãi và tự do để họ có thể nào cho tài nguyên không lọt ra ngoài, thì cuộc sinh hoạt trong dân gian mới có vẻ sinh khí, không bị con ma đói kia khuấy rối mãi.

Đều ấy là đều cần như trong sự cải cách, song đó chỉ là về đường xã hội và kinh-tế, còn về đường chính trị thì xin dâng một câu thí-dự này:

Cái áo đã rách, không lo mua sắm áo mới cứ che vai và vật, thì tốn công mà không khi nào có cái áo lành. Cái nhà đã nát, không lo xây đắp một cái nền tảng mới mà nay thay tấm rui, mới thấp công của, thì một nhọc mà không khi nào có cái nhà mới! Hiện cuộc cải - cách ngày nay mà muốn cho thuận với thời thế, hợp với nguyện vọng của dân, thì hãy nhớ câu ông Chareau đã nói:

Sửa đổi chế-độ và pháp-luật mà không chăm đến phong-tục, sự nhu yếu và nguyện vọng của công chúng, thành ra một việc bấp bênh, ít có hiệu quả. (Toucher sans cesse au mécanisme des institutions et des lois, sans s'inquiéter des coutumes, des besoins et des aspirations du peuple, c'est une entreprise hasardeuse et rarement couronnée de succès.)
Hải-Âu

CUỘC DUY TÂN NƯỚC THỎ-NHÍ-KỲ (Turquie)

(Tiếp theo)

Xét vấn đề « Cận-đông » rồi, ta lại còn nên xét lịch sử của Thổ-nhĩ-kỳ, mới hiểu rõ được cuộc duy tân hiện thời.

Nói giống Thổ - nhĩ - kỳ chiếm được đất Tiểu-Â-Tê-A (Anatolie hay là Asie mineure) vào khoảng thế-kỷ 11. Thế-kỷ 15, họ bước sang châu Âu, lấy thành Công-lăng-ti-nôp, chiếm được hết cả bán đảo Ban-căng. Khi ấy, nước Thổ-nhĩ-kỳ gồm bán đảo Ban-căng, một khoảng đất lớn ở phía tây Á-châu và Ai-cập (Egypte). Thế-kỷ 17, Thổ-nhĩ-kỳ đánh nhau với Áo đã có khi vây được kinh đô Áo là thành Viên (Vienn). Nhưng sang thế-kỷ 18 thì bị các nước phương Âu-châu xúm nhau lại kháng cự, nên Thổ-nhĩ-kỳ phải suy lui. Năm 1829 vì Anh, Pháp, Nga mà Thổ-nhĩ-kỳ mất Hi-lạp; năm 1856, vì Nga mà Thổ-nhĩ-kỳ mất Ru-ma-ni; cũng vì Nga mà mất Buyn-ga-ri và Xéc-bi trong năm 1878; vì Ý mà mất Nam 1911. Vào khoảng hai năm 1912-1913, có cuộc chiến tranh Ban-căng (guerre balkanique). Sau cuộc chiến tranh ấy, Thổ-nhĩ-kỳ thua, trong bán đảo Ban-căng nước nào cũng lấy thêm được đất, thành ra trừ Công-lăng-ti-nôp và một khu đất nhỏ ở xung quanh thành ấy, Thổ-nhĩ-kỳ không còn đất ở Á-châu nữa. Về mặt Á-châu, Nga lấy vùng bắc xứ Á-mê-ni (Arménie), Pháp lấy vùng nam xứ ấy và xứ Xy-ri (Syrie), Anh lấy vùng Ba-lét-lin (Palestine) và Mê-dô-bô-ta-mi (Mésopotamie) v. v. Ai cũng biết rằng trong cuộc chiến tranh 1914-1918, Thổ-nhĩ-kỳ đi một mặt với Đức và Áo. Bởi vậy, sau khi Đồng-minh thắng trận, Thổ-nhĩ-kỳ phải ký hòa ước Xeo-vơ-rô (traité de Sévres) năm 1920. Chiếu theo hòa ước ấy, thành Công-lăng-ti-nôp vẫn để lại cho Thổ-nhĩ-kỳ, nhưng eo biển Bô-ti-phô (Bosphore) từ Hắc-hải ra Địa-trung hải) phải giao lại cho Liệt-quốc hội quản trị; còn tám đất từ rất (Thrace) và mấy xứ lao trong biển Ê-gê (Mer Egée) phải giao lại cho Hi-lạp.

Nói tóm thì sau cuộc Âu chiến, các thị trường trong yếu và hai hải khản Xéc-miê (Smyrne, giao lại cho Hi-lạp) và Bô-ti-phô (Bosphore, giao lại cho Liệt-quốc hội) Thổ nhĩ kỳ đầu mất cả. Ngay cấp như vậy, đáng tiếc mệnh của ông Cơ nhĩ mà (Mustapha Kémal) bên gậy lên, đánh Hi-lạp, chống Đồng minh, rồi cục lại toàn thắng, nhờ đó mà ký được hòa ước Lô-dan (traité de Lausanne) năm 1923. Chiếu theo hòa ước ấy, nước Thổ nhĩ kỳ chịu bỏ hẳn quyền bảo hộ ở Ê-gê và Tô-rô và khi trước đã phải giao cho Hi-lạp. Hiện tình địa giới của Thổ nhĩ kỳ là thế, nghĩa là 1/ eo biển Bô-ti-phô tuy nằm trong giới hạn của Thổ nhĩ kỳ mà đã trở nên một vùng chung trong sự giao thông thế giới (internationalisation) 2/ địa phận của Thổ nhĩ kỳ bị mất sau cuộc Âu chiến, bây giờ lấy lại được.

Hải-Long
(Còn nữa)

Viếng mộ anh em bạn trước ngày nghỉ nắng

Gió đưa cơn cuốn ác đã xé lá, cái ánh nắng buổi chiều cùng với gió nam nồng nực đương còn đối phó với kẻ tình thần mỗi mệt, người ngẫm nghĩ sự đời giữa chốn phồn hoa đô hội. Cảnh đã khắt khe, người thêm cháy ruột, đi đi lại lại, hết đứng lại ngồi, lủi trề xong bãi, vác mặt trông thấy đều ra giảng ngằn ngừ ai ngai. Đứng đầu tiếng trống đập dồn, vội ra lệnh cho học trò đứng dậy, kẹp sách ra về; trước mặt đàn em đứng cần dặn mấy lời gọi là ngày thầy trò tạm biệt; đưa nào đưa nấy tuy không hiểu tâm sự của tôi, nhưng cũng phải ngẫm nghĩ cho tình cảnh! Tôi trông mấy đứa học trò của tôi buồn tẻ lắm mà ưa lệ đôi hàng! Tôi cố nuốt nước mắt mà kêu xe theo đường kéo ra Phủ-việt.

Xe đi vùn vụt, cây cối xem như đứng sát mình nhau, mây trắng phất phơ trôi trên nam để ra chầu mà một! Từng bỗng khuất núi, chim chóc về rừng, ngọn gió nào nung bóng đôi sang cái chiu em đêm phương phất; đồng ruộng mênh mông vắng vẻ tiếng người, chỉ có đàn quạ đen-ai còn tụ họp trên mộ

hoàng hôn ai khéo xui người, trông non nước những đau lòng hoài cựu! Đây có phải là Phủ-việt chăng? Đây có phải là chỗ anh... Yên giấc ngàn năm chăng? - Thôi phải rồi, ta dừng xe lại.

Anh ơi! ngày nay âm - dương đổi ngả, cái một chung tình khó tỏ nỗi lòng nhau! Anh chết là mất, mất cả khối hy vọng mà sinh bình anh đã hẹn chúng tôi. nhưng anh ơi! anh tuy mất mà tâm sự của anh chúng tôi xin ghi vàng tạc đá, dấu cho cây cỏ vô tình cũng phải đeo lòng ghi nhớ! Ngày nay chúng ta đã thành ra kim cổ, tôi với anh chỉ gặp nhau trong cõi tình thần! Rồi đây tôi từ giả tình này, đối với năm mồ cỏ xanh bao bọc, cảnh vật tiêu diêu, chốn yên giấc ngàn thu của anh không biết bao giờ mới tái ngộ! Tôi tôi đây để từ biệt linh hồn anh, hứa chẳng chút khi thiêng liêng chúng tôi gặp nhau đối lời thành thực! Anh ơi! cuộc đời là bể khổ; thân thể trăm năm chỉ mấy trận khóc cười! Anh là một người có tư tưởng, đã thừa hiểu những nỗi eo le. Song vì đâu mà cuộc đời lại thành vô thú vị, đối với kiếp trăm năm như khách đường quán trọ. Mấy ngàn năm lại giờ đã gặp biết bao nhiêu là cuộc bể dâu! Anh ơi! khi khóc, khi cười, khi đi thì từ phương, khi đất vàng một năm, ai chẳng bảo cuộc đời là giấc mộng!

Thôi, mấy lời viếng cũ, chôn sâu soi lòng cho là được.

Một người giáo học

MANDATS CỦA AI??

Bản báo có tiếp được 3 cái mandat: série A 001.009 số 153 ở Đông-Hồi ngày 10-4-30, série A 001.106 số 121 ngày 10-7-30 poste Luangprabang (Laos) và série A 002.738 số 004 ở Pailoo ngày 11-8-30 mà không có tên người gởi, vậy ngài nào có mandat ấy xin trả lời cho biết, cảm ơn,
Tiếng-Dân

CUỘC THẾ TRUNG-HOA SẼ RA THẾ NÀO

Trung-hoa với nước ta, địa thế liên nhau, không những năm mươi năm về trước, một đoạn lịch sử quan hệ rất lâu dài; mà ngày nay trên mặt quốc tế, ngoài vòng khách quan mà động có việc gì, người mình cũng chịu cái ảnh hưởng xoay động ấy.

Tâm lý người mình đối với cuộc thế nước Tàu như thế, tuy là do đất nước nổi giống và văn hóa, có cái tánh di truyền, song vì thời thế bức xúc, tại mặt kích thích có gần nên dễ sinh ra mối cảm tưởng. Hiện tình nước Tàu ngày nay, ngoài thì liệt cường dần đường chân ngõ; trong thì quân phiệt rõ cửa chia nhà, lại thêm công nhân thất nghiệp Cộng-Sân lan tràn. Kỳ giả viết bài này, bản ý là tóm cả toàn cuộc nước Tàu về tình thế trong khoảng ba bốn mươi năm lại đây, nhân một xu thế mà tìm đến lại lịch, để một ít tài liệu cho người mình khảo sát.

Theo con mắt nhà khoa học thì việc trong đời không có cái gì bình không có cổ mà vẫn biến đổi; một sự thực, tất nhiên có thời thế biến chuyển, bức xúc mà sau sự thực ấy mới xuất hiện. Nay thử lấy cái công lý ấy mà xét qua cuộc nước Tàu:

« Ở dưới chánh thể chuyên chế thì cái giống rối loạn, thường ngầm ngầm chìm lặn ở trong. Tây-triết có câu: Cách-mệnh là cơn đẻ của nền chính trị không tốt. Lịch sử cách-mệnh ở nước Tàu không đời nào không có, cơ cuộc rộng hẹp khác nhau là tại thời thế bề ngoài xui nên, nay chỉ nói về cuộc thế biến thiên trong khoảng mấy mươi năm gần đây mà còn có dấu tích rõ ràng.

Từ trên n'a phiên chiến tranh xảy ra ở Quảng-dông (1883), thế lực nước ngoài đã mở đường xâm vào, song cái thế triều Mãn-ti anh còn lừng lững, cái thói tự tôn tự đại, vẫn còn như trước, nên tâm trong nước vẫn còn an thường thế cũ, đâu có một đời kẻ lo xa thấy rộng, biết cái nguy cơ sẽ đến mà mới không ai nghe; tuy có cuộc Hồng-dương khởi nghĩa mà cũng dẹp yên được. Hết giờ liệt cường chưa rõ thấu nội tình hủ bại người Tàu ra thế nào, chưa dám thô ngôn tiếp bức cho lắm. Đến cuộc Trung-Nhật đánh nhau (1894) Tàu phải cắt đất cho Nhật-bản; cái hư hèn bên trong tỏ rõ ra ngoài, không che giấu được, từ đó, ngoài thì các nước xâm chiếm quyền lợi; Đức chiếm Giao-châu, Nga chiếm Lỗ-thuận v. v. trong thì nhân dân oán thù giặc ngoại, vì thế phát sinh cái phong trào cải cách mà hai phái duy-tân, thủ cựu mới cùng nhau xướng dậy.

Đây giờ phải duy-tân chưa có thể lực gì, nên bị bọn thủ-cu gia đè nén (màu tuất chàna bíla) phần thì bị chết, phần thì lưu lạc ra ngoài. Kéo đến trận Canh-ti liên-binh (1900), Bắc-kinh bị đốt phá, triều Mãn-thanh không còn sức chống đỡ như trước, từ ấy thủ-cu hai chế mới hẳn có cơ mà cuộc cách tân trong nước bước tới một bước. Khi ấy, trong nước lại nảy ra hai phái là Lập - hiến và Cách - mệnh (cách-mệnh có đã lâu, nhưng chỉ

ANNAM LỊCH SỬ

HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ

Đối với Mãn-thanh thời, nay lại đối với đảng kia nữa. Nếu như Mãn-thanh thiết lòng cái cách, lấy quyền thế sẵn có thuở nay mà thay cũ đổi mới, làm cho nhân dân có lòng tin cậy thì bọn Lập-hiến kia hoặc giả có thể tàn động mà sửa sang nền chính trị lại. Khốn vì « những phường ăn thịt, không ai lo đến việc nước » (食肉人不為國謀), những việc cải cách làm như trò chơi, các việc mới lợi sát quyền, vậy tiền cảm dãi, mỗi ngày mỗi diễn ra. Vì thế hai chữ Lập - hiến không thành ra vấn đề, mà thế lực cách-mệnh ngầm ngầm lan rộng ra cho đến ngày dân-quốc thành-lập.

Đó là một lịch sử về khoảng Mãn-thanh mặt trận, trong một lớp tuổi « đổi mới », trăm hình ngàn dạng lắm về lý kỷ, mà xét cho kỹ ra thì mỗi một sự gì xảy ra đều có lai lịch rõ ràng, nghĩa là hoàn cảnh có như vậy mà việc ấy mới xuất hiện, nên từ được mất đều có khác nhau mà cũng là những điều tất phải có trong khoảng quá độ ấy mà không đường nào tránh khỏi.

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

Hội Đồng cải - cách Trung kỳ (Tiếp theo)

Việc cứu tế

Quan Chủ-tọa đọc tờ thông tư quan Toàn-quyền về việc lập quỹ cứu tế.

Ông Devilleroy đem trình hội đồng bàn dự thảo lập quỹ cứu tế của quan Sở Thương-lộ làm ra. Các hội viên Nam đều cho việc lập quỹ cứu tế ở các tỉnh rất là cần thiết, nhưng xin rằng: về tiền vốn quỹ thì trích lấy số tiền niên lợi của các không phủ ngân hàng các tỉnh, và có động việc quyền trợ hoặc cho phép mở số lấy tiền, lại xin Nhà nước trích khoản trả lại ở ngân sách mà giúp thêm vào, còn về phần các làng, thì chỉ xin góp một phần rất ít mà thôi.

Tiền quỹ cứu tế sẽ gửi ngân hàng lấy lãi, lãi lại sẽ đem dùng để chữa cứu cho những kẻ già yếu, tàn tật, không người chăm sóc.

Hội đồng đều thuận.

Các điều chỉnh của

Các quan Thương-lộ cầm ơn quan Thuộc - địa Tổng - trưởng Pháp, quan Toàn-quyền, và quan Khâm-sứ về việc lập ra hội đồng này.

Các quan xin thi-hành chỉnh sách bảo-hộ đúng theo hóa ước, đã Trữ-định có đủ quyền pháp mà đối phó với các phái bạo-dộng và đảng Quê-kích. Lại xin giao các trường sơ học xã thôn cho các xã thôn tự trị về việc chọn thầy và trường phí, còn chương trình giảng dạy, thì có do nhà nước kiểm; xin lập ở Đông-Pháp những trường Đại-học có thể thi đến cử-nhân và bác-sĩ được, và xin mở thêm trường công nghệ; lại xin sửa điều lệ kiểm lâm, rộng cho dân quê được hái củi đốt than để sinh nhai, và để các làng các chủ được tự-do quản trị những khu rừng của họ. Số kiểm-lâm đường có cao thấp đến nữa.

Các hội viên Nam đều xin nêu hết hết sức giúp đỡ, và trừ hết những lệ phí thu làm bộ, như thuế môn bài và thuế sách phân chỉ nhĩ, v. v.

Hội đồng đều thuận.

Các hội viên Tây xin giao việc làm mới cho dân mà đánh thuế ruộng muối, và xin làm gấp máy nước ở các thành phố cho nhân-dân được ăn nước trong.

Các hội viên dân cử người Nam đều biểu đồng tình, và nhắc lại các điều chỉnh của về việc bổ độc quyền muối, rượu, công làm máy nước, đã xin từ nãy năm nay rồi.

Các hội viên dân cử người Nam, đều tỏ ý cảm động về việc lập ra hội đồng

này, và trình với hội đồng rằng: vì các việc biến-động xảy ra, nên Pháp định mời lưu ý đến các việc cải cách về kinh tế và xã hội cùng các những tệ nạn nước Nam, như các vấn đề mà quan Thuộc-địa Tổng-trưởng đã đem bày ý kiến hội đồng trên ấy, cũng đều là những việc cải cách có ích, có thể làm cho dân bản xứ bớt nỗi bất bình thì nhiều. Nhưng chúng tôi xét hiện tình thời cục thì nỗi bất bình lớn nhất là nằm trong việc chính trị phần nhiều, nếu không nhấc lên này mà cải cách chính trị, thì nỗi bất bình của hàng người trí thức, không thể nào mà làm cho bình được. Chúng tôi muốn quyền lợi người Pháp người Nam đều được vững chắc lâu dài, vậy xin thỉnh cầu mấy điều sau này:

1) Xin thực hành chỉnh sách bảo hộ, theo đúng hóa ước năm 1881, để nhân dân có đường xua hướng.

2) Xin rộng quyền ngôn luận cho các nhà báo, rộng phép lập hội; và rộng quyền trách cho các việc, các phòng dân cử, để nhân dân được thêm công-quyền.

Quan chủ tọa và các hội viên Tây tỏ ý ngạc nhiên về các điều thỉnh cầu trên ấy.

Sáu giờ chiều ngày 9 Aout 1930 hội đồng giải tán.

Nguyễn-Trác lai cáo

Truyền đơn Cộng sản

Tối hôm 21 sáng ngày 22 Aout trong thành phố Huế, có rải những truyền đơn phản đối Chính - phủ, phản đối Hội đồng Cải-cách, phản đối đảng Quốc gia v. v. . .

dưới ký: Con gần đảng

Mấy lời thăm cảm

Bà Trần-thị-tứ-Danh tức bà Hai, chủ Đại Việt ban Tra-vinh có gửi 20000 giúp hội Nữ-công do bảo Tiếng-Dân chuyển giao cho hội. Tôi đã nhận số tiền ấy, vậy có lời thay mặt chị em trong hội mà cảm hội thanh linh của bà đối với hội.

Hội trưởng nữ-công học-hội - Huế Mlle Trần-quang-Khai

THANH HÓA

Những năm trông thấy mà đau |

Ngày 29 Juillet trên con đường sát Hanoi - Tourane gần cây số 214 về địa phận làng Nạp-bảng, phủ Tĩnh-gia, có 2, 3 người dân bà có ý kinh hãi mà rừng rùng nước mắt, than thở với nhau. Kỳ giả hỏi thì một người trả lời rằng: « Khổ lắm, khi hồi chông tôi đi qua đây, vừa đến giữa cầu thì tàu ô tô chạy đến, liền lăn cả xuống ghánh xuống sông mà chết tươi ». Người kia nói chưa dứt lời, một người khác tiếp: « Chẳng phải một lần này mà thôi

dầu, vừa thấy trước có một người con trai cưỡi ngựa chân lều xuống đây mà thiệt mạng. Lại ngày năm ngoái 1 người dân bà và 1 đứa trẻ con đi chợ cũng vô phúc lần xuống đây mà thiệt mạng. Ông thử nghĩ cầu này dài 20 thước trước kia có 14 t trải 2 bên cầu, nay đem bỏ là mất đi, còn tro hai thôi rải rải, tại gì mà lở ra không sa sự. Lại ngặt vì lối tắc không có, dõm dõm cũng không thì đi đến cho hỏi qua cầu này được. Nếu không sa lại cứ thế mãi, thì tôi chắc cụ này thành một cái bãi người chết 1 »

Câu công hư thế, có ai lưu tâm đến chăng ?

Một người đi đường

NGHỀ-AN

Câu chuyện Lộc hươu ba đồng

Vừa rồi k. giả nhân đi qua hai Hoàng-mai, nh. c. lại gặp bác « Lộc hươu » ở họ (chuyện này đã đăng báo). nên tò mò hỏi chuyện cũ. Bác ta ra giảng bất bình mà rằng: « Câu chuyện Lộc hươu kỳ v. ra. Đó là không dám tin đi, phải dựa hẳn quan huyện, thì ngài đã làm thuộc bộ mất rồi. Tôi có kêu tỉnh, tòa quan trên đã đòi hỏi và có hứa sẽ hoàn tiền lại cho, thế mà trông mãi không thấy ».

Tôi nói: « Thôi, anh đừng đòi làm gì nữa cho mệt ! »

Biết chuyện

HÀ-TỈNH

Việc việc bình tình

Hôm 1er Aout

kéo nhau tới huyện Cai-lục yêu cầu này nọ; quan huyện đều đình với họ từ 10 giờ trưa đến 4 giờ chiều họ mới chịu giải tán.

Vì cuộc biểu tình kỳ nên hôm 3-8 thấy 20 tên lính, ông giám binh, quan huyện và chính tổng lý trưởng sở tại kéo đến làng Đình-lỵ, tổng Phú-lưu, xé nhà Ng.Cừ, Ng. Ái, Ng. Biếu, Mai Cát, Ng. Kinh, Ng. Hoè; tuy không bắt được gì nhưng cũng trói cả lại, sau đóng lại tại làng ấy 3 ngày; làng phải đóng cấp tỉnh ra phí (lên hơn 20) bạc. Lại có 2 người ra coi Ng. Đình, Hoàng Diên cũng bị trói giải tỉnh luôn.

L. C.

TOURANE

những người đầu bếp đi về liên miên để mua đồ dọn tiệc.

Khi bà Bơ-tông đến cảnh thế. Bà vừa ở xe lên xuống ga Blich-quai-nhi thì đã có một chiếc xe của kiến và người đánh xe đứng chờ, lại có một người đi theo theo sau. Về đến đến thì người bồi giá đứng chờ, đưa lên một cái phòng trên lầu, cái phòng ấy để riêng cho bà, mỗi khi bà đến thì ở đó.

Tuy vậy nhưng công việc ông Vũ-phần cũng không thay đổi tí nào, việc hai người cháu cũng vậy. Chỉ đến mỗi bữa ăn thì ông mới gặp bà Bơ-tông và ngồi nói chuyện trong buổi chiều tối. Còn người con và người cháu thì đi cũng vậy, chỉ ở lại trong mấy giờ ăn và buổi tối thôi, còn khi đi làm thì cả đi. Ông Vũ-phần và hai người cháu đã vậy mà còn Bơ-tông cũng thế, mỗi khi ông đi làm về thì nó cũng đi, vì thế mà cái việc đưa ra của bà Bơ-tông chưa thể hành được.

Hai người bồi giá và mấy người bồi phòng, lên nhà bà Phở-rân

QUẢNG-NAM

Một cái án đạo kiếp là mà về vụ đạo kiếp ở làng Hương-lâm, tổng Tien giang, huyện Tien-phước, bản báo 48 đăng trong mấy số trước, có lẽ đem sự thực bày tỏ cho quan trên xét. Nay được bài ông chánh lý gửi lại biện bạch, đại ý nói sự khai báo chậm trễ là lại hương lý, còn sự đi khám là quan Huyện đi vắng, ông có bẩm với thầy lại các không phải thiện thiện; khám nhà ba tên bị khai được diện (Trà, Quyen, Hung), không được tan vật gì, giải về trình nộp, trừ xét chưa xong còn thăm nã cũng chưa ra, ông cũng tự nhận là « tra tráp bất lực ». Còn sự thông đồng với hương lý và khai tiêu thì ông không có quyền xử đoán, nên thông đồng cũng vô ích v. v.

Cứ xem bài của ông cái lẽ này thì đủ chứng minh bài ông H. M. đăng trước là đúng với sự thực: ông không có quyền xử đoán mà tự tay khám tra xuất nhập không hề pháp luật là gì; gây ra sự oan khốc cho binh dân như thế, nếu như ông có quyền xử đoán thì còn nói gì !

Vụ này là một việc quan hệ đến tánh mạng tài sản của nhân dân trong thôn quê, chắc là tỉnh tòa sẽ lưu tâm mà minh xét cho đến cùng, bản báo không cần nói thêm nữa.

H. B.

Không nên bắt dấy tờ thức khuya. . .

Vì ngủ sớm, mai dậy khỏe làm việc mới xốc xả được, chờ các ông già bà lão ta thường tới, thế nào cũng có mỗi lưng nhứt xương, hay bảo dấy tờ đâm bóp nhiều khi đến hai, ba giờ sáng.

Vậy, ban đêm muốn yên giấc, khỏi phải phiền lụy đến ai, các ông, các bà, chỉ dùng thuốc Bô - huyết - khu - phong

Tham-thiên-đường mới khởi bản được.

Mỗi chai giá 1\$50

MỘT TÁ (10) LÀ MẤY ?

Nhiều nhà buôn, khi gửi thư lấy hàng, còn viết lộn Ba-Cô ra Cò-Ba. Vậy xin nhắc lại rằng dầu chúng tôi là dầu BA-CÔ. Một tá Ba-Cô là 12 chai, nhưng là 36 có vậy.

Dầu BA-CÔ, kiểu chai mới, giá bán là 0\$55

VIÊN-ĐỆ

DONG-HOI

Nam-Thiên-Đường chuyên nghiên cứu thuốc Bắc và thuốc Nam - Cao, Đem, Hồn, Tán.

Đại lý: QUAN-HẢI - HUẾ

BINH-DINH

Bị bắt

Ngày 29 Juillet ông Nguyễn-Huân-Tuân trợ giáo trường Phú Mỹ và một người học sinh tên là Phóng Đàng vào Phủ Cai bị viên tri huyện Phủ Cai bắt giam 15 ngày vì nghi cho ông đi rải truyền đơn. Người phụ xe của ông cũng bị bắt giam đối.

Có Đô-thị-Trâm năm ngoái bị bắt giam ở Huế mấy tháng, đã được thả rồi, nay cũng bị bắt ở Phủ Cai. Hiện nay ông giáo Tuân và có Trâm đã vào lao tỉnh Bình.

Nghe thấy lại cáo

NHATRANG

Thầy giỏi thuốc hay mà có lòng từ thiện.

???

AN MẠCH CHO ĐƠN MÀ KHÔNG LẤY TIỀN

Am-hiểu bệnh-linh người Nam ta, an mạch chữa bệnh, theo khoa học tân thời, rất là thần hiệu, chỉ có thầy thuốc

ĐIỀU-NGUYÊN ĐẠI ĐƯỢC PHONG

số nhà 121 hàng Bông cây da cửa quyền HANOI

CHỈ CẬY NƠI MÌNH

(PHIÊU-LƯU VÀ XA-HỘI TIỂU-THUYẾT)

Tác giả: HECTOR MALOT

GIANG-HA dịch:

Số 66

Chương thứ ba mươi bốn (Tiếp theo)

Hai người cháu vì vậy mà thường hay ganh gờ nhau, người này nói người kia thế nọ, người nọ nói người này thế kia, còn hai người mẹ cũng dựa theo đó mà thêm dè dặt, người mẹ Tê-ô-lô thì nói chỉ có Tê-ô-lô là đáng cho ông Vũ-phần đi gia sản lại, còn mẹ Ca-xi-mia thì nói chỉ có Ca-xi-mia mới xứng là con thiếp ông Vũ-phần. Nhưng ông Vũ-phần thì không nghe lời bên nào cả, ông cũng không tin cậy cả hai, và hiện tại đã đành mà về tương lai cũng vậy. Vì vậy nên cái oán lộng

ước vọng của hai người kia, đối với ông Vũ-phần châu chũ là châu chũ không khi nào có thể trở nên con được. Cái cách đối đãi với cái lòng phần biệt cháu với con như trên đã nói, ông Vũ-phần lại muốn cho ai nấy cũng biết như vậy; vì hai người cháu đều có nết xin ông cũng không muốn cho ở chung với ông; nhà ông thì rộng mà ông dần có vắng buồn hủu quạnh, cũng chỉ có một mình thôi. Ông thường nói:

« Ta không muốn chung quanh ta có xảy ra chuyện rầy rà, tranh cạnh nhau ».

Vì thế nên ông đã cho Tê-ô-lô ở cái nhà nhỏ của ông, còn Ca-xi-mia thì ở cái nhà trước kia người kẻ loan ở.

Cũng bởi vậy nên ông khi hai người cháu thấy một con chó nhỏ khốn khổ mà lại được vào ở trong cái nhà ông Vũ-phần còn họ thì chỉ có việc cần một đêm vào, họ lại càng lấy làm ngạc nhiên lắm.

Các việc ấy nghĩa là gì? Con chó ấy ở đâu mà đến? Nó là người thế

nao? Có phải sự nó đến gì không? Đó là những câu mà bà Bơ-tông hỏi Tê-ô-lô. Nhưng bà cũng chưa ăn lòng còn muốn thân hành đến điều tra cho rõ.

Khi một đến thì bà Bơ-tông còn lo sợ, nhưng trong lúc ban đầu thì đã được an lòng, vì con Bê-rin nghe theo lời cô, vào mà đóng vai tuồng quá giỏi.

Đối với hai người cháu tuy ông Vũ-phần không muốn cho ở chung, nhưng trái lại đối với bà con anh em, như người chị hoặc là người chị em, người anh hoặc là người anh em thì mỗi khi đi đến ông nghĩ đến thì rất hân hoan. Trong mấy nhíp ấy cái đến ông Vũ-phần thì nhất là ông con; mấy là ông cháu thì ông con; mấy là ông cháu thì ông con; mấy là ông cháu thì ông con.

Sau vậy nhưng công việc ông Vũ-phần cũng không thay đổi tí nào, việc hai người cháu cũng vậy. Chỉ đến mỗi bữa ăn thì ông mới gặp bà Bơ-tông và ngồi nói chuyện trong buổi chiều tối. Còn người con và người cháu thì đi cũng vậy, chỉ ở lại trong mấy giờ ăn và buổi tối thôi, còn khi đi làm thì cả đi. Ông Vũ-phần và hai người cháu đã vậy mà còn Bơ-tông cũng thế, mỗi khi ông đi làm về thì nó cũng đi, vì thế mà cái việc đưa ra của bà Bơ-tông chưa thể hành được.

Hai người bồi giá và mấy người bồi phòng, lên nhà bà Phở-rân

xoa mà hồi thím Ze-nô-bi và con Bô-ra-li thì ở rồi; hỏi mấy người ấy thì bà Bơ-tông cũng biết được nhiều việc về con Bê-rin, từ khi con này mới đến và vì biết tiếng Anh nên mới có được cái cơ hội gần gũi ông Vũ-phần mà mới có cái địa vị ngày nay. Biết vậy đó, nhưng đến việc hỏi con Bê-rin thì vì nó không khi nào lia ông Vũ-phần ra, nên cũng khó lòng hỏi nó được.

Khi ăn thì nó không nói một lời, buổi mai thì nó đi với ông Vũ-phần, khi ăn cơm trưa rồi thì nó lên phòng của nó; chiều lại khi đi thăm các nhà máy với ông Vũ-phần thì nó lại mặc học với cô giáo, tối lại ăn cơm xong nó cũng lên phòng. Vì thế mà bà Bơ-tông không biết làm thế nào để hỏi chuyện nó một mình, tự do được.

Sau cùng, làng nước bà Bơ-tông phải nửa đêm đến gõ cửa phòng con Bê-rin, vì ngày mai bà phải đi, không còn thì giờ đâu mà chờ đợi nữa.

Con Bê-rin đương ngủ, nghe có

người gõ cửa, liền thức giấc và chạy lại mở cửa vào hỏi:

« Ai đó ? »

— Ta đây, mở đi.

— Bà Bơ-tông à ?

— Ừ.

Cửa cửa mở thì bà Bơ-tông đi vào phòng, con Bê-rin nằm mặt dưới cho đến đó. Bà Bơ-tông đứng nói:

« Em có nằm đi, không cần gì đến, nằm như vậy để nói chuyện hơn ».

Bà vẫn nói vừa kéo ghế ngồi trước mặt con Bê-rin, rồi nói tiếp:

« Hôm nay ta đến đây là để nói chuyện người em ta cho em rõ. Vì em thay cho chị-giống để săn sóc em ta và em là một người thông minh, hiện hậu thì ta vào mong rằng sau này em sẽ hồi lòng và ta đây cũng biết đến cái ơn ấy cho em chứ không bao giờ đâu ».

(Còn nữa)

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

HỘI CẤT TIỀN LÀN VỐN - HỘI DƯỠNG TÊN CỎ-PHÂN - CỦA NGƯỜI ĐAI-PHÁP LẬP RA
Đại-cuộc ở tỉnh Thượng-Hải (China) 7, Avenue Edouard VII
Vấn của Hội: 50.000 tương đương Trung-Hoa (45 đồng một nửa) và 2.000.000 phật-làng
Đại-pháp (đã đóng một nửa)
Thành lập ngày 31 décembre 1927, Hội có thể được 20.543.000 đồng tương đương Trung-Hoa
đặt tại Thượng-Hải.

TỔNG-CUỘC LỚN Ở ĐÔNG-PHÁP: 25 Rue Guyonnet SAIGON - máy số 1 871
PHIẾU-CUỘC có và TRUNG-KY và BẮC-KY: 19 Rue Guyonnet HANOI - máy số 1 888

HỘI LẬP DƯỚI QUYỀN CHÁNH-PHỦ ĐÔNG-PHÁP KIỂM CỎ
Số đặc sớ tịch của Hội gởi tại Kho bạc-lớn của Nhà-Nước ở Saigon.

Muốn hã-tiền cho có cái vốn, hoặc để dành cho con gái khi vu-quai,
thì nên lấy một Phiếu (BON) của Hội

VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

GIẤY PHIẾU, NGƯỜI CHỦ PHIẾU ĐƯỢC LÃNH LA

Một ngàn đồng

SỐ TÊN NHỮNG NGƯỜI ĐAI-LY Ở TRUNG-KY

TÊN TỈNH	DANH SÁCH CÔNG CHỦ Ở CÁC NHỮNG NGƯỜI ĐAI-LY
Thanh-Hoa	M.M. Hội Trường Lân, Hoàng Lã Tự Khanh, hương tri, 130 Grand-truc ở Thanh-Hoa.
Viab-Bénthuy	Lâm Quang Nghi, chủ hiệu sách ở Thanh-Hoa, rue Maréchal Foch ở Viab. Thế cho M. Hoàng-Cúc xin thôi.
Hà-Tĩnh	Vũ công Hòa, hương lãn viên Kiểm bộ, Ex-Instituteur, chủ nhà Văn-hương ở Hà Tĩnh.
Quảng-Binh	Hồ tại Tầng, hương-mai ở Donghoi.
Quang-Tri	Thịnh Lân, chủ nhà Khách sạn hiệu Lion, rue Thanh-Hải ở Quang-Tri.
Huê	Nguyễn-Tiến, Xóm-sinh (tức danh của Xóm-Gái) ở trong thành, góc Bộ-Công.
Falfo	Trần Đại-Dân, Quang Lân Tự Khanh, hương tri ở Falfo.
Quang-Ngai	Trương Quang Layla, Chủ nhà Khách-sạn ở Quang-Ngai.

NAM-KY

Tòa Kiểm-duyệt bỏ

Hội lại cáo

Tòa Kiểm-duyệt bỏ

Kể qua đường

BẮC-KY

Tòa Kiểm-duyệt bỏ

Lại hai đảng viên V. N. Q. D

D. bị bắt

La Dépêche. - Chiều hôm 12
Aout số Mặt-thăm có bắt được
tại Cap St Jacques hai đảng viên
V. N. Q. D. D. người Nam-Ky; tên là
Bé và Bay-Co. Mấy lúc gần đây
những đảng viên này xúi dục dân
ở miền đó làm biểu tình và tìm
đồng chí trong những lính khổ
đóng ở Cap St Jacques để gây nên
cuộc biến động giống cuộc biến
động ở Yên-bái.

ENSEIGNEMENT PRIMAIRE SUPÉRIEUR

Ecoliers !

Voici le journal que vous attendiez
avec impatience :

"LE DEPSFI"

organe de préparation au Diplôme
d'études primaires supérieures franco-
indigènes, fondé par

M. MICHEL

Licencié-ès sciences,

ayant professé pendant 14 ans, dans
diverses Ecoles publiques de l'Indo-
chine,

avec la collaboration des Professeurs
les plus expérimentés du 2e degré.

Ce périodique bi-mensuel contiendra
les textes et développements des sujets
d'Orthographe, de Composition fran-
çaise, de Mathématiques, de Physique,

de Chimie et de Langue annamite,
pour la 1ère, la 2e, la 3e et la 4e
Années, ainsi que les développements
des sujets proposés aux examens pri-
maires supérieurs en Indochine.

Le premier numéro paraîtra le 5
Septembre 1930.

Abonnement annuel : 65
Prière de s'adresser à M. MICHEL

3, Rue Lanfrotte

SAIGON

CÂU CHUYỆN DÙNG MUỐI

(Tiếp theo)

Vì sao lại cần dùng muối không
cần muối?

Cái nguyên nhân của dùng muối và
không dùng muối của ai giải rõ
thế nào. Cứ như nhà lý học là
Phòng-Cơ nghiên cứu đã nhiều
năm, thì nhận ra rằng: Loại
vật ăn thịt thì ghét muối, loài vật
ăn rau thì thích muối. Những người
ăn rau thì ưa muối (như nông), còn
dân du mục, săn bắn và làm cá đều
không thích muối. Nhưng loài cá
gần biển, tìm muối đi để, nhưng
không ghiên muối thì dân ăn rau
kia. Xem thế thì trước cái thời
đại của muối, cũng có một lẽ.

Dân không ưa muối như người
Nga và phía Bắc bộ Tây-bá-lợi-á
cũng thế. Nhà Thám-tầm Tê-dô-
Ma có chép rằng: Tê-dô-nô ở Thôn
cô-từ đã ăn không dùng muối, nên
cho nó đói ăn có cảm giác, nó nằm
thủ một chút thì nhấc một cái lưỡi,
không dám động đến nữa. Xét ra
thì nhân dân xứ ấy, huyện nghệ
làm cá di sản và mục đích mà ít ai
làm nông. Lại như người
Tây-bá-lợi-á cũng là một giống
người ăn thịt mà không ăn muối.
Lúc châu Mỹ mới phát kiến thì
người thổ nhữn cũng chỉ ăn thịt
mà sống; trong tập ác nhà biên
chép không thấy nói người thổ
nhữn dùng muối, đó cũng là một sự
chứng cái thuyết trước.

Trái lại, ở nội địa phần châu Phi
lại có một giống người quí muối
hạng nhất, xem vật trong đời không
có gì báu hơn muối nữa. Những
vật ăn của giống dân ấy toàn là
đồng rau, thường lấy việc tìm muối
làm một việc nhọc (giống như dân
quê ta). Lại có giống người lấy sự
ăn muối làm một việc xa xỉ, trong
câu nói "ăn muối" có hàm một cái
ý người giàu sang. Lại có giống
người ăn muối như người vẫn
mình ăn đường, được một cục muối
thì vui mừng lắm ý lắm ơn, như
được một vật báu.

Xem chuyện kể trên thì rõ dân
tộc chuyên nghề mục súc, du lịch
và ngư nghiệp, thì không dùng
muối; những người chuyên nghề
cũng dân ấy giao thiệp, một ngày
một quen, cũng lập theo thói quen
ấy mà dần dần có cái ý không thích
muối. Lời nghiên cứu của ông: Phòng-
Cơ 1 ết có chứng cứ rõ ràng vậy.

Dùng muối và không dùng muối có
phải vì cái ăn thịt và ăn rau
khác nhau không?

Câu nghi vấn này vẫn còn là một
vấn đề đang nghiên cứu. Người ta
thường nói: thịt và rau, ở trong đời
hàm cái chất muối, nhưng nhiều ít
không đồng, thành ra thích và
không thích nhau đó khác nhau.
Song thực ra thì trong các món thịt
không phải có nhiều chất muối và
trong món rau cũng không phải có
ít chất muối; thường thường có
hàm chất muối cũng ăm si nhau
thôi. Cũng có vật nhiều chất muối,
song cũng là phụ thuộc bề ngoài
chứ bản chất thì đều là chất muối
cả. Xem thế thì cái thuyết "ăn
thịt và ăn rau mà ăn uối hay
không cần muối", cũng chưa phải
là câu xác đáng bao quát được.

Thịt và rau lại đương cũng ít
chất muối như nhau, sao lại ăn thịt
không cần muối mà ăn rau lại cần
muối? Câu hỏi ấy theo nhà Hóa-
học đã nghiên cứu thì trong hai
món đồ ăn đó có những yếu tố
khác nhau. Sự khác nhau rõ ràng
là cái c. ất "Thân-toan" (tức là H₂O).
Cái chất ấy bên vật rau thì có nhiều
hơn bên món thịt thì rất ít. Theo hàm
lượng "yếu tố thân-toan" nhiều ít
mà nói, như một dịch, sữa, thịt,
thì có ít; còn vật cây như đậu,
mầm, khoai, củ, rau, những thứ
nhiều; ở ngoài lý ấy thì có một thứ
gọi. Trong chất gạo bằm cái "yếu tố
Thân-toan" rất ít, cũng không khác
cái ở thịt (người ở xứ lạnh cao k. 1
thiếu muối, hay đối là lấy ăm lấy
trở mà chấm thịt, nói rằng có chất
mặn; đó cũng là cái chứng ấy có
chất muối.)

Vậy thì trong món đồ ăn có hàm
cái "yếu tố thân-toan" nhiều
hay ít, có quan hệ với sự
dùng muối không?

Theo lời họ Phòng-Cơ đã nghiên
cứu có cái lý này:

1 là nguyên-lý thân-toan "hiệu
hay ít thế là cái nguyên nhân hay
dùng muối cũng ít dùng muối.

2 là theo sự tác động đường hóa
học, bởi sự tiêu phí của phần
muối mà phải cần dùng muối.

3 là phần muối tiêu phí, theo cái
lượng yếu tố thân-toan nhiều ít mà
thành ra khác nhau.

Ba cái lý do ấy để phát minh mà
câu chuyện "cần muối cũng không
cần muối" là một cái vấn đề mẫu
nhiệm không phải giải được nay,
nay để có một cái chứng cứ xác thực.

Xã hội loài người tiến hóa dần dần
đến cái thời đại dung hợp cả
món thịt món rau chung nhau lại
làm món ăn thường ngày, mà còn
có cái thành chất cần dùng muối ấy,
không phải chỉ là lập quán di
truyền về thói ăn rau mà cũng
là một mối cảm giác về sự ăn muối
không thể toàn quên hết đi được.

Muối lại có tính chất dễ bay hơi,
như đánh vỏ mùa gươm không bỏ
muối được. Muối lại có cái năng lực
giết chết được vi trùng trong các
thứ meo nước (như cá thịt có ướp
muối giữ được lâu mà không thối
v. v.). Người Nhật cũng có thói
quen dùng muối trong sự quai rửa
cho sạch sẽ. Đó là ngoài cách
dùng ăn, muối còn có công
dùng khác như vậy. Một vật quí
hóa như thế, hoặc biến lớn dần
dần lại, hoặc trong đời sống
chứa chất mà thường thường phát
hiện ra, để cung cấp cho loài người
dùng, không phải một cái công tác
dụng của Hóa học lấy sự ăn có
trong đời đời mà gây nên một mối
hạnh phúc của loài người sao?

Kết luận

Dùng muối thì nhiều mà hiểu cái
lý do thì ít, đó là cái thói quen
"tập mà không xét". Kỳ giả thuật
bài này, trông cho bà con anh em
biết rằng cái đạo học vẫn không cái
gì gọi là lớn nhỏ và không cái gì
gọi là mới cũ. Dầu vật nhỏ và nhỏ
thường dùng luôn, song thử xét đến
cái lý do thì có một cái lý do rất
rộng lớn và quan hệ. "Muối" là
một vật trong ngàn muôn ức triệu
vật khác đó thôi. Nhưng nói đến
vấn đề muối ở xứ ta lại càng làm
chuyện mới nữa, độc giả cũng nên
lưu tâm đến.

Hải Âu

TU-DO-ĐIỂN-ĐÀN

MÃY LỜI PHẢN NÀN

Tòa Kiểm-duyệt bỏ một bài dài

Một người trong ngành học chính

Thời sự TOURANE

Hôm kia có 2 người du lịch
đến Tourane lúc 10 giờ rưỡi
mai. Họ không ăn cơm, bảo
nhau là phải đi xem lăng cổ
viện Chăm Thán và xem lăng
bản ghê kiêu Thonet của Phạm-
cự-Hải ở đường Đê-hữu-Vị đã...
Ừ! có hiệu cổ mà cũng trọng
kim thời mới phải chớ!

VIỆC THÊ-GIỚI

TRUNG-HOA

Nam kinh lấy Tê nam lại

Tên Nam-kinh nói sớm là An-quân
Nam-kinh đã lấy Tê-Nam lại, quân bác
đánh lại để lại nhiều đạn dược. Lại nghe
nói ở mặt Lũng Hải có là sắp chiếm
được Trích-nhân Khai-phong. Có tin đồn
rằng Tướng sẽ nhận cuộc chiến thắng
ấy mà đi khởi giăng hòa cũng Viem
Phong.

Tình hình chính phủ Nam kinh

Tuy Nam kinh có hơn mấy triệu mà
luôn đối với tình thế chính phủ và
bi-quan. Nam-kinh chỉ chế phục được một
phần nước Tàu, mà mấy lần nay, nhân
dân trong địa bàn ấy đã phải chịu biết
bao cơn giã thuốc nặng rồi! Nay họ
Tướng đem nhân viên tái sản còn lại
mà đi cả vào một trận huyết chiến, thật
là đánh cờ nước chết, một sống một
chết vậy. Tướng hết sức ra công, để
đầy trí địa vị, nhưng lịch sử bên những
đầu cử động không chán chính của
Tướng ra đó, thì sao xót lắp được.

Hiện nay ở Nam kinh, bao nhiêu cảnh
biến đều đem sắp nhập vào đội ngũ; vì
thế giới cướp bóc hành; chính cái nhà
mất của Tướng ở cách Nam-kinh 10 k.
lô mới mà cũng không giữ khỏi tay loạn
đang.

Số binh lính bị thương hàng hà sa
số, đảng Cộng-Sản tuyên truyền rất dễ
dang. Binh lính áo rách chiến phủ, mà
chính phủ cũng không trông trị nổi. Có
biến động gì xảy ra, cảnh sát không
dám can thiệp; vì thế mà tình thế nguy
ngập, làn sóng cách mệnh một ngày một
trào ngập, chính ở giữa thủ đô đó cũng
vậy, vô sản giai cấp thông công cấp vào
chính phủ nữa. Các nhà đương cục dân
áp thì lâu lâu lại bắt rất nhiều người
không có gì gọi là trọng yếu, rồi đem xử
tử một lần.

Tướng Ngô Thúc là chủ trương của chế-
đạo này; và phải là một quân nhân
thực sự, một người có tài năng, một người
có lòng can đảm, một người có lòng
vị, Nam-kinh có danh hơn những trấn
lớn lao đầu nhà, hơn mới mong duy trì
địa vị được.

Ở Thượng hải, ở Hán khẩu

Tên 15 Aout - tên rằng ở Thượng-
Hải có một cuộc bị cách mệnh lớn,
nghe có tin người đảng viên Cộng Sản sẽ
đoạt lấy một địa điểm ở Thượng-Hải để
bom hỏa tiễn này mai (15 Aout). Chính
phủ đã đặt quân đội ra để canh chừng
thuyết không được làm việc. Đó là một
đảng Cộng-Sản học, trong thì sẽ từ từ
nghĩa quân. Xem mà biết, chính
giữa lúc phong trào nổi dậy rất dữ dội
thì lại hạ lệnh cấm. Lệnh này, cũng như
những lệnh khác, chỉ ghi trên mặt giấy
mà không bao giờ thi hành.

Ở Hán khẩu, chúng tuyên bố để qua,
lưu ý theo thông tin và Reuters thì
lệnh hình nguy ngập lắm. Hàng ngày
thường có người bị chém. Máu Tàu
đang tin rằng Tướng - Sa đã vào tay
Cộng-Sản; mà xung quanh (tên giăng
và vô-lân (tức là Hán-khẩu) cũng có
quân đội đảng Cộng-Sản đang.

Chiến tranh ở Quảng Tây

Cách 15 ngày đã, Nam-Ninh, tỉnh phủ
Quảng-Tây, bị quân Văn Nam và quân
Nam-kinh lấy. Quân Quảng-Tây vẫn còn
chống cự lại. Quân Văn-Nam ném bom
súng, phá nát nhà thờ đạo, nhiều người
chết và bị thương.

AN ĐỘ

(Theo báo Impartial và Arip)

Tên Simla, 16 Aout - Tin chính phủ
cho hay rằng ở miền Tây-bắc nước Ấn,
rắc rối lắm, vì quân đội Afridia lại hoạt
động; hiện nay không thể thông thương
với Peshawar được nữa. Tin ấy lại nói:
lính chưa giải, không thể đánh nhau tiếp
được. Quân đội Afridia đã bị khuyến
dẫn trong rừng làm họ động. Tổng-
tướng Hadji Touranghal hiện toàn

Dịp may hiếm có trong nghề ảnh

Các nhà làm ảnh chuyên nghề muốn làm ảnh có lãi cũng
chẳng khó gì. Cứ biên thơ mua hàng của Hiệu HƯƠNG - KỶ
Photo 84 Hàng Trống Hanoi thì có nhiều quyền-lợi lắm: KINH,
GIAY, THUOC ANH rất mới, HOA - HONG lại nhiều.

Thật là một dịp may hiếm có.

HƯƠNG-KỶ cần bạch

NGƯỜI VIỆT-NAM

nên có mỗi người một ve

DẦU VIỆT-NAM

trong mình phòng khi nắng gió bất thường
Có dùng mới biết là hay!

HAY LẠ!

Bản lại

VĨNH-HƯNG-TU'ỜNG

VINH-HATINH-DONGHOI HUE TOURANE-FAITOO

S. E. T. E. G. A.

SOCIETE D'ENTREPRISES DE TRANSPORTS & GARAGES D'ANNAM

Hội S. E. T. E. G. A. là hội trách-nhiệm hạn-hạn, vốn được thay đổi, hội số tại
Quinhon, xin bố cáo các ngài biết rằng hội định kêu thêm vốn 20.000.000 anh, cho
được 40.000.000.

Hội S. E. T. E. G. A. trước đã thành-lập theo theo Hội chuyên-trách tập-cử thường,
để khởi-sự ngày 17 Avril 1927, và mới đây (xem báo Tiếng-Dân số 276) đã đổi lại
theo theo hội này, để cho các ngài biết, chỉ chịu trách-nhiệm với cổ-phần
của mình chung và nếu muốn ra hội, thì có thể ra được.

Năm đầu hội S. E. T. E. G. A. để mở hai hãng xe (garages) lớn ở Quinhon và
Nha-trung. Long-châm chỉ về nghề-nghiệp và sự tiến-bộ của thơ-thuận đã làm cho
hội được đông-ban-hàng thành-tín.

Hội thêm vốn là để được đủ tiền lưu động mà để cho việc buôn bán xe cơ-
động (camions) và xe hơi (voitures automobiles) mà các nhà Tây-tây cũng lý-thức
cho là lợi.

Mỗi phần trăm là 100.000. Những phần trăm ấy sẽ biên - nhận trong 10 lần thêm
vốn của hội.

Các giấy phần trăm phải đính bạc theo mà ghi để cho Hội-Sở ở Quinhon, hoặc
gửi cho Trung-Pháp Ngân-hàng (Banque Franco-Indochinoise) hay Đông-Dương Ngân-
hàng (Banque de l'Indochine) để ghi vào sổ của hội, lại phải để cho để tên, họ,
chữ sinh địa, nghề nghiệp, chữ ở.

Số vốn kêu thêm đó, thì vào sổ, thì khóa sổ. Nhưng chậm trễ là 30 septembre
1930. Qua hạn ấy, những phần trăm không nhận, sẽ trả lại cho chủ ấy, phải thu trả
lại về phần hội chịu.

Có cần việc gì, xin hỏi Monsieur le Directeur, ở tại S. E. T. E. G. A. ở
Quinhon.

NƯỚC MẮM BẮC-BÀU

Của

ĐỒNG LÊ THƯỜNG CỤC QUẢNG-BIÊN

NGÂN HON MIA QUANG-BIEN

Sở làm tại cửa biển NHAI-LB cách tỉnh lỵ 1 kilômét

Để được nhận nhà để ở, lấy về 16 quan tiền và 10 quan tiền nữa, nếu chỉ lấy
lấy về 16 quan tiền và 10 quan tiền nữa, nếu chỉ lấy lấy về 16 quan tiền và 10 quan tiền nữa, nếu chỉ lấy

Để được nhận nhà để ở, lấy về 16 quan tiền và 10 quan tiền nữa, nếu chỉ lấy lấy về 16 quan tiền và 10 quan tiền nữa, nếu chỉ lấy

Để được nhận nhà để ở, lấy về 16 quan tiền và 10 quan tiền nữa, nếu chỉ lấy lấy về 16 quan tiền và 10 quan tiền nữa, nếu chỉ lấy

ĐỒNG-LÊ THƯỜNG-CỤC

